

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HS-ST

Ngày: 21 - 6 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Sâm.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lý - Giáo viên trường THCS Lê Hồng Phong, thành phố Ninh Bình và bà Nguyễn Thị Tươi.

-Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Sinh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2018/TLST- HS ngày 27 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến L** (tên gọi khác: không), sinh ngày 18/4/2000, tại N; nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Cao T và bà: Vũ Thị K; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/12/2017 đến ngày 09/01/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến L: Bà Bùi Thị Thanh Tâm và ông Phạm Duy H - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình (ông H có mặt, bà Tâm vắng mặt có lý do).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn G, xã H, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Duy H - sinh năm 1990; Trú tại: Xóm 3, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Anh Đỗ Mạnh H - sinh năm 1990; Trú tại: Xã T, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Anh Vũ Đức V - sinh năm 1989; Trú tại: Số 114, đường N, phố H, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Nguyễn Tiến L là người nghiện ma túy. Do không có tiền chi tiêu cá nhân và sử dụng ma túy nên L đã nảy sinh ý định tìm mua ma túy rồi về chia thành các gói nhỏ vừa sử dụng, vừa bán cho những người nghiện khác kiếm lời. Khoảng 12 giờ ngày 29/12/2017 L đến khu vực chợ sinh viên thuộc phố T, phường P, thành phố Ninh Bình thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 02 gói, gói ngoài bằng túi nilon màu trắng bên trong một gói là chất dạng tinh thể màu trắng với giá là 500.000đ và một gói là chất bột dạng cục màu trắng với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy L mang theo người và đi thuê phòng trọ của bà Đặng Thị S, sinh năm 1952 ở ngõ 139, đường L, phố P, phường P, thành phố Ninh Bình để ở. Tại đây L lấy một ít chất dạng tinh thể màu trắng (ma túy đá) ra sử dụng, sau đó nhặt vỏ túi nilon màu trắng, mảnh giấy bạc vỏ kẹo cao su có từ trước trong phòng trọ rồi chia số ma túy đá còn lại thành 5 gói nhỏ, số chất bột dạng cục màu trắng (heroin) thành 3 gói nhỏ, Sau đó L cất giấu 05 gói ma túy đá và 2 gói Heroin ở dưới đệm mút phía đầu giường ngủ trong phòng trọ, còn 01 gói Heroin L bỏ trong túi quần bò để trong ba lô màu xanh trên tấm phản gỗ phía cuối phòng trọ, mục đích để bán kiếm lời. Trong hai ngày 30 và 31/12/2017 L đã hai lần bán trái phép 02 gói ma túy cho Nguyễn Tiến T, sinh năm 1995, trú tại thôn G, xã H, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/12/2017 do có nhu cầu sử dụng ma túy và được một người đàn ông không quen biết cho số điện thoại của L là người bán ma túy nên T gọi điện thoại cho L hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ, L đồng ý và hẹn T đến đầu ngõ 139, đường L, phố P, phường P, thành phố Ninh Bình để bán ma túy. Sau đó T đi bộ ra khu vực Cầu Lim, thành phố Ninh Bình thuê xe ôm thì gặp bạn là Nguyễn Duy H, trú tại xóm 3 xã K, huyện Y chở sau là anh Đỗ Mạnh H, trú tại xã T, huyện Y, nên T đã nhờ H chở đến ngõ 139, đường L. Khi đến chỗ hẹn, T bảo H dừng xe rồi điện thoại cho L. Sau khi nhận được điện thoại của T, L lấy 01 gói ma túy được gói ngoài bằng túi nilon màu trắng, bên trong là chất tinh thể màu trắng dưới đệm mút phía đầu giường ngủ, bọc ngoài bằng giấy vệ sinh rồi cầm trên tay đi bộ ra chỗ hẹn. T nhìn thấy L thì xuống xe mô tô đi đến gặp và đưa cho L 300.000đ. L cầm tiền rồi đưa cho T

01 gói ma túy, T cầm gói ma túy sau đó nhờ H chở ra ngã ba Tam giác thuộc phố T, phường P thì xuống xe và một mình mang đi sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 31/12/2017 Nguyễn Tiến L đang ở phòng trọ thì nhận được điện thoại của Nguyễn Tiến T hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ, L đồng ý và hẹn T đến đầu ngõ 139, đường L, phố Tân, phường P. Sau khi gọi điện cho L, T thuê xe ôm của anh Vũ Đức V, trú tại số nhà 114, đường N, phố H, phường Nam Bình là người không quen biết đi từ khu vực Bến xe ô tô khách đến chỗ hẹn. Đến nơi T gọi điện cho L, L hẹn khoảng 20 phút sau sẽ đến. Sau đó L lấy 01 gói ma túy được gói ngoài bằng túi nilon màu trắng bên trong là chất tinh thể màu trắng dưới đệm mút phía đầu giường ngủ rồi kẹp gói ma túy vào giữa lớp giấy của thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 20.000đ đã sử dụng, rồi cầm ở tay đi ra chỗ hẹn. Khi gặp L, T đưa cho L 300.000đ, L cầm tiền bỏ trong túi áo khoác đang mặc, rồi đưa cho T 01 gói ma túy đang cầm trên tay. Khi cả hai vừa trao đổi mua bán ma túy xong thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an phường Phúc Thành đang làm nhiệm vụ tại khu vực phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay của T 01 gói nhỏ được kẹp giữa lớp giấy của thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 20.000đ, T khai đó là ma túy đá vừa mua của L với giá 300.000đ. L khai đó là tiền L vừa bán ma túy cho T mà có. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh, thu giữ của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong số vật chứng thu giữ trong 04 phong bì thư theo quy định của pháp luật, sau đó đưa L và T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Phúc Thành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của L tại phố T, phường P, thu giữ: dưới đệm mút phía đầu giường ngủ phòng trọ 03 gói nhỏ trong đó 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng buộc thắt nút một đầu dài 3x0,5cm bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 01 gói được gói ngoài cùng bằng vỏ kẹo cao su màu xanh lớp tiếp theo là túi nilon màu trắng trong cùng là chất tinh thể màu trắng; 01 gói được gói ngoài bằng vỏ kẹo cao su màu xanh lớp tiếp theo là túi nilon màu xanh bên trong có 02 gói nhỏ, trong đó 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong cùng đều chứa chất bột dạng cục màu trắng; Thu trong túi quần bò màu xanh để trong ba lô màu xanh đen trên tấm phản gỗ phía cuối phòng trọ 01 gói được gói ngoài cùng bằng túi nilon màu trắng KT 3x5cm lớp tiếp theo là giấy màu trắng trong cùng là chất bột dạng cục màu trắng.

Cơ quan Công an tiến hành cân xác định tổng trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai gói nhỏ thu giữ dưới đệm mút phía đầu giường ngủ của L là 0,0661 gam ký hiệu M1.1; Trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng thu trong túi quần bò của L là 0,0616 gam ký hiệu M1.2; Trọng lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai gói nhỏ thu giữ dưới đệm mút phía đầu giường ngủ của L là

0,3329 gam ký hiệu M2; Trọng lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Tiến T là 0,1934gam ký hiệu M3 gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 04/KLGD- PC54-MT ngày 04/01/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đã kết luận:

- “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1.1 có khối lượng 0,0661gam; M1.2 có khối lượng 0,0616 gam đều là ma túy, loại Heroine. *Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I có số thứ tự 20; Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.*

- “Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 0,3529 gam; M3 có khối lượng 0,1934 gam đều là ma túy loại Methamphetamine” *(Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II có số thứ tự 67; Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ).*

Số ma túy còn lại cùng giấy gói ban đầu thu giữ của Nguyễn Tiến T và thu giữ của bị cáo L Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình hoàn trả lại cho CQCSĐT Công an thành phố Ninh Bình.

Trong quá trình điều tra bị cáo L còn khai nhận: Ngoài lần bán ma túy cho T ngày 30 và ngày 31/12/2017, thì vào khoảng 19h ngày 29/12/2017 L còn bán ma túy cho một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy đá lấy 300.000đồng, L không nhớ cụ thể lần bán ma túy này và không biết họ tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người này. Ngoài lời khai của L ra không còn chứng cứ nào khác nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với L về lần phạm tội này.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Tiến L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Khi phạm tội bị cáo L mới 17 tuổi 8 tháng 12 ngày.

Tại bản cáo trạng số 62/CT- VKS ngày 27 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Tiến L ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến L từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/12/2017; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại cùng toàn bộ vỏ bao trong một phong bì niêm phong; Truy thu của bị cáo Nguyễn Tiến L số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước; Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) thu giữ của

bị cáo Nguyễn Tiến L; 01 điện thoại di động Oppo màu vàng của bị cáo Nguyễn Tiến L và 01 điện thoại di động Viettel màu xanh của Nguyễn Tiến T; Bị cáo L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Khi phạm tội bị cáo L là người chưa thành niên mới 17 tuổi 8 tháng 12 ngày, tâm sinh lý phát triển chưa hoàn thiện, nhận thức về pháp luật và các vấn đề xã hội chưa đầy đủ còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, chưa một lần vi phạm, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có ông nội, ông ngoại, bà ngoại của bị cáo đều là người có công với cách mạng được Nhà nước phong tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình xem xét cân nhắc những tình tiết để giảm nhẹ mức thấp nhất hình phạt cho bị cáo L theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, tạo điều kiện cho bị cáo học tập tu dưỡng, phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, tang vật chứng thu giữ, biên bản cân xác định trọng lượng, bản kết luận giám định số 04/KLGD- PC54-MT ngày 04/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Từ những chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận: Trong hai ngày 30/12 và ngày 31/12/2017 tại khu vực ngõ 139, đường L, phố T, phường P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Nguyễn Tiến L đã hai lần bán trái phép 02 gói ma túy với giá 300.000đ/gói cho Nguyễn Tiến T lấy 600.000đồng. Đồng thời cất giữ trái phép 0,3529 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,1277 gam chất ma túy loại Heroin, nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến L đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo 2 lần bán ma túy cho T nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự .

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy . Ma túy không chỉ là chất gây nghiện còn làm ảnh hưởng trực tiếp đến trật tự an toàn xã hội, đến sức khỏe của con người và sự phát triển nòi giống của dân tộc, là một trong

những nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác... Khi phạm tội bị cáo 17 tuổi 8 tháng 12 ngày, theo quy định của Bộ luật hình sự bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, ở độ tuổi này bản thân bị cáo còn đang phải đến trường nH không chịu tu dưỡng rèn luyện mà đã ham chơi đua đòi bỏ học nghiện ma túy và để có tiền thỏa mãn cơn nghiện và chi tiêu bị cáo đã bất chấp coi thường pháp luật, mua bán trái phép chất ma túy, nên việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là cần thiết mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên HĐXX xem xét khi phạm tội bị cáo đang là vị thành niên, nên khả năng nhận thức và điều khiển hành vi còn hạn chế, để giáo dục cải tạo, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy cần áp dụng thêm Điều 91, Điều 101 BLHS. Hội đồng xét xử thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo L là vị thành niên mới 17 tuổi 8 tháng 12 ngày nên nhận thức của bị cáo còn hạn chế, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán để kiếm lời, khi phạm tội bị cáo là vị thành niên do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự.

[6] Việc xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ bị cáo L, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ Sinh viên, phố T, phường P, thành phố Ninh Bình, nhưng bị cáo không biết lai lịch, họ tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người này, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Trong quá trình điều tra cơ quan Công an có thu giữ gói ma túy của bị cáo L và gói ma túy của Nguyễn Tiến T. Sau khi lấy mẫu đi giám định, số ma túy còn

lại trong một phong bì được niêm phong theo quy định của pháp luật. Xét thấy vật chứng trên là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo L là tiền do bị cáo L bán ma túy cho T mà có. Do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Tiến L phải nộp lại số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do bán ma túy cho T ngày 30/12/2017 mà có để sung quỹ nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai ngày 29/12/2017 bị cáo có bán ma túy cho một người đàn ông nhưng không xác định được tên tuổi địa chỉ, không nhớ số tiền bán ma túy, nên không có đủ căn cứ để buộc bị cáo phải nộp lại số tiền bán ma túy lần này. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu vàng thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến L; 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel màu xanh thu giữ của Nguyễn Tiến T, là điện thoại mà các bị cáo dùng để liên lạc việc mua bán ma túy. Do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với Nguyễn Tiến T là người đã mua ma túy của bị cáo Nguyễn Tiến L ngày 31/12/2017 để sử dụng, nhưng lượng ma túy ít chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với T là thỏa đáng.

- Đối với bà Đặng Thị S là người cho bị cáo L thuê phòng trọ. Anh Nguyễn Duy H là người cho T đi nhờ, anh Đỗ Mạnh H là người đi cùng H, anh Vũ Đức V là người làm nghề xe ôm được T thuê chở đến ngõ 139, đường L, phố T, phường T để mua ma túy. Nhưng bà S không biết việc bị cáo L thuê phòng trọ để cất giấu và bán ma túy, anh H, anh H, anh V không biết việc T đi mua ma túy, nên không có căn cứ để xử lý đối với bà S, anh H, anh H và anh V

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo mức án phí quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

2. Áp dụng: Điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2017.

3. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: Số ma túy còn lại thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến L và của Nguyễn Tiến T, sau khi trích một phần để giám định, số ma túy còn lại cùng toàn bộ vỏ bao gói ban đầu trong một phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật.

- Buộc bị cáo Nguyễn Tiến L phải nộp lại số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có ngày 30/12/2017.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động Oppo màu vàng thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến L và 01 điện thoại di động Viettel màu xanh đen của Nguyễn Tiến T.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/5/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) hiện đang quản lý tại giấy ủy nhiệm chi ngày 27/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên (trừ án phí) thì hàng tháng bị cáo phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi xuất được quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự .

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Tiến L phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 21/6/2018; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND-TPNB;
- THADS-TPNB;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Người có QLLQ;
- Công an TPNB;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trần Thị Sâm